

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tới các cấp, các ngành, các đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

b) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Đề án; triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách cần ưu tiên thực hiện Đề án; xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của tỉnh, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đồng bộ, kịp thời và thống nhất.

2. Yêu cầu

a) Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông phải phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, quy hoạch phát triển ngành giao thông vận tải, đồng thời phải có tính tổng thể, đồng bộ, kết nối,

hiện đại và có cách tiếp cận mở phù hợp với kết cấu hạ tầng hiện tại và xu hướng hình thành trong tương lai.

b) Chủ động, tiếp cận, đón đầu, đảm bảo đủ năng lực, đạt mức độ sẵn sàng tiếp cận và tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là yêu cầu tất yếu khách quan để đổi mới mạnh mẽ, tạo bước phát triển đột phá trong xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông; xây dựng đồng bộ, hiện đại hệ thống cơ sở dữ liệu kết nối và chia sẻ giữa các lĩnh vực giao thông vận tải, giữa trung ương và địa phương.

c) Phát huy mọi nguồn lực của xã hội và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước trong hoạt động khoa học công nghệ về xây dựng và bảo trì; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, bảo đảm làm chủ, khai thác, vận hành hiệu quả những tiến bộ công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, an toàn và tiết kiệm trong công tác xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh qua việc chủ động, nắm bắt kịp thời và ứng dụng hiệu quả các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Hoàn thành 100% chuyển đổi số các nghiệp vụ trong công tác xây dựng và quản lý, bảo trì thuộc lĩnh vực giao thông vận tải trên các tuyến đường Quốc lộ; hình thành được cơ sở dữ liệu đồng bộ, hiện đại, kết nối giữa trung ương và địa phương.

- Ứng dụng công nghệ và vật liệu tiên tiến để đổi mới công tác xây dựng các công trình giao thông quan trọng như Cầu đa năng tại cửa khẩu Ma Lù Thàng, Dự án Hàm qua đèo Hoàng Liên...; ứng dụng công nghệ mới trong quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

- Hình thành nguồn nhân lực dần đáp ứng làm chủ, khai thác, vận hành hiệu quả những ứng dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Đến năm 2030

- Hoàn thành 100% chuyển đổi số toàn diện các nghiệp vụ trong công tác xây dựng và quản lý, bảo trì thuộc lĩnh vực giao thông vận tải trên các tuyến đường địa phương; hoàn thiện cơ sở dữ liệu lớn của ngành giao thông

vận tải, kết nối và chia sẻ giữa các lĩnh vực giao thông vận tải, giữa trung ương và địa phương.

- Triển khai lắp đặt hệ thống quản lý, điều hành giao thông minh trên tuyến đường nối cao tốc Nội Bài – Lào Cai, các tuyến đường nội thị các huyện, thành phố.

- Áp dụng BIM trong hoạt động xây dựng và quản lý vận hành công trình giao thông quan trọng, có yêu cầu kỹ thuật phức tạp như Cảng hàng không Lai Châu.

- Ứng dụng phổ biến công nghệ và vật liệu tiên tiến trong xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

- Nguồn nhân lực bảo đảm làm chủ, khai thác, vận hành hiệu quả những ứng dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về thể chế

a) Thường xuyên rà soát sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, hệ thống tiêu chuẩn, định mức liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong lĩnh vực xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, chú trọng các nội dung liên quan đến ITS, ETC, BIM, trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật, dữ liệu lớn, tự động hóa và robot, in 3D, công nghệ mới và vật liệu Nano.

b) Đổi mới cơ chế, chính sách thúc đẩy nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh; có chính sách khuyến khích các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ thông tin trong nước tham gia bảo đảm phù hợp với điều kiện của tỉnh.

c) Rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức về quản lý đầu tư xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì phù hợp với quá trình đổi mới, phát triển khoa học công nghệ trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

d) Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, đặt hàng các nhà khoa học, các trung tâm, viện nghiên cứu và các tập đoàn lớn tham gia nghiên cứu, phát triển Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì.

e) Nghiên cứu xây dựng cơ chế thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

f) Rà soát, hoàn thiện cơ chế và giải pháp khuyến khích, huy động nguồn lực xã hội hóa theo phương thức đối tác công - tư cho các hoạt động nghiên

cứu, phát triển công nghệ, đầu tư, ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chú trọng đến các doanh nghiệp, tập đoàn công nghệ trong nước.

2. Về cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin

a) Tập trung xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông của các lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa được tích hợp trong cơ sở dữ liệu chung của ngành giao thông vận tải, từng bước hình thành cơ sở dữ liệu lớn của ngành giao thông vận tải từ trung ương đến địa phương; kết nối liên thông cơ sở dữ liệu giữa các lĩnh vực giao thông vận tải, giữa trung ương và địa phương.

b) Đầu tư xây dựng các phần mềm ứng dụng các chuyên ngành giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; ưu tiên sử dụng các sản phẩm và dịch vụ trong nước.

3. Về xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông

a) Nghiên cứu và đẩy mạnh ứng dụng thiết bị, máy móc tự động hóa, robot hóa trong các dây chuyền thi công khép kín (robot đào hầm, in 3D cấu kiện công trình, máy rải thảm mặt đường tự động, lu tự động...).

b) Ưu tiên sử dụng các công nghệ mới, công nghệ nano, kết cấu và vật liệu tiên tiến có chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật tốt, nhẹ, cường độ cao, bền vững và thân thiện môi trường.

c) Xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý dự án đầu tư ngành giao thông vận tải trên nền tảng trực tuyến; triển khai ứng dụng BIM cho các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

d) Hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức tư vấn thiết kế, đầu tư và các nhà thầu xây dựng đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng BIM và các ứng dụng công nghệ thông tin, tự động hóa trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị; các ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong công tác khảo sát, thiết kế và thi công công trình.

4. Về quản lý khai thác, bảo trì

a) Nghiên cứu đổi mới mô hình quản lý khai thác và bảo trì theo hướng ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI) để dự báo các hư hỏng công trình: ứng dụng BIM cho các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý khai thác, bảo trì, các nhà đầu tư khai thác các dự án thực hiện theo phương thức đối tác công - tư.

b) Đẩy mạnh ứng dụng các dây chuyền thi công đồng bộ, khép kín, tự động hóa, robot hóa trong công tác bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

c) Ưu tiên sử dụng các công nghệ và vật liệu tiên tiến, thân thiện môi trường, công nghệ Nano, trong bảo trì các công trình giao thông.

d) Sử dụng các trang thiết bị hiện đại đánh giá tình trạng hư hỏng và lập kế hoạch bảo trì, sửa chữa công trình.

e) Hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, giám sát hoạt động các luồng đường thủy nội địa; đầu tư, thiết lập hoàn chỉnh hệ thống điều khiển, giám sát từ xa, tự động hóa hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa.

5. Về nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

a) Xây dựng và thực hiện chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ, chương trình ứng dụng, tiếp nhận chuyển giao thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

b) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế với các đối tác có thương hiệu, kinh nghiệm, trình độ cao về đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; khuyến khích phương thức đối tác công - tư trong chuyển giao công nghệ.

6. Về nhân lực

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong các lĩnh vực của ngành giao thông vận tải.

b) Các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nhân lực theo hướng vừa có năng lực chuyên môn về giao thông vận tải vừa đáp ứng được yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

7. Về nguồn vốn

Bố trí nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban ngành, địa phương theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền; đối với các nhiệm vụ do doanh nghiệp thực hiện, sử dụng nguồn kinh phí của doanh nghiệp; việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của Đề án được thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

8. Về tuyên truyền

Thường xuyên tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành giao thông vận tải, các doanh nghiệp, đơn vị tư vấn, các nhà đầu tư, nhà thầu xây lắp về quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung phương thức tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Đề án trong trường hợp cần thiết.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát, chỉnh sửa, bổ sung ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách, hệ thống tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với quá trình đổi mới, phát triển khoa học công nghệ về xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát, cải cách, sửa đổi, bổ sung quy trình thực hiện các nghiệp vụ theo hướng ứng dụng công nghệ số một cách toàn diện trong xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì.

e) Chủ trì xây dựng kế hoạch đặt hàng các cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu khoa học có uy tín để đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành rà soát, sửa đổi bổ sung quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, quy định chi phí trực tiếp xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm nội bộ và hướng dẫn xác định chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng quy định sau khi có văn bản hướng dẫn, triển khai của Bộ Thông tin và Truyền thông đảm bảo đồng bộ từ trung ương đến địa phương.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành rà soát, chỉnh sửa, bổ sung ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành kịp thời hệ thống tiêu chuẩn phù hợp với yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng quy định định sau khi có văn bản hướng dẫn, triển khai của Bộ Khoa học và Công nghệ đảm bảo đồng bộ từ trung ương đến địa phương.

4. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành rà soát, chỉnh sửa, bổ sung ban hành theo thẩm quyền hệ thống tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với quá trình đổi mới, phát triển khoa học công nghệ, đặc biệt liên quan đến BIM.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, tổ chức có liên quan xây dựng hướng dẫn về BIM cho các loại công trình xây dựng.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng quy định sau khi có văn bản hướng dẫn, triển khai của Bộ Xây dựng đảm bảo đồng bộ từ trung ương đến địa phương.

5. Sở Tư pháp

Phối hợp với các sở, ngành rà soát, điều chỉnh, bổ sung ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu thúc đẩy đưa các ngành, các chương trình đào tạo liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong các trường, phục vụ đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong công tác xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng các yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải và các đơn vị có liên quan tổng hợp nhu cầu nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng các chính sách khuyến khích, thúc đẩy các doanh nghiệp, các tập đoàn công nghệ cao trong và ngoài nước liên doanh, liên kết với các trường, các cơ sở nghiên cứu trong nước nghiên cứu phát triển những công nghệ mới, vật liệu mới phục vụ xây dựng và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, xây dựng ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực xã hội theo phương thức đối tác công - tư và các nguồn vốn trong và ngoài nước khác để thực hiện Kế hoạch.

8. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và đơn vị có liên quan bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo phân cấp để thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong Đề án.

9. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Giao thông vận tải tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức về quản lý đầu tư xây dựng và quản lý khai thác bảo trì theo quy định của pháp luật đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và quá trình đổi mới phát triển khoa học công nghệ trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ban hành chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đến làm việc tại tỉnh; xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nguồn nhân lực ngành giao thông vận tải theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch để cụ thể hóa thành các trương trình, kế hoạch về xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông của địa phương; chỉ đạo các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương bố trí kinh phí và thực hiện triển khai các nhiệm vụ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Lai Châu. UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Giao thông vận tải;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh: U;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C;
- Lưu: VT, KT2.

} (b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng A Tính